TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 03 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai, ông Châu Kim Ba.

Thư ký phiên toà: Ông Trương Quốc Danh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Chau Rết, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLST-HS, ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Chí Tâm, sinh ngày 05/6/1997 tại Tịnh Biên, An Giang; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: tổ 8, khóm Xuân Hiệp, phường Tịnh Biên, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Buôn (chết) và bà Trần Thị Chúc, sinh năm 1975; bị cáo không có vợ con; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ hai; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/11/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Thanh Phong (Vắng mặt).

2. Bà Trần Thị Chúc (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19/11/2024 sau khi nhận được tin báo của công an phường Tịnh Biên phối hợp cùng với đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự , kinh tế và ma túy – công an thị xã Tịnh Biên và Công an tỉnh An Giang tiến hành kiểm tra nhà của Lê Chí Tâm thuộc tổ 8, khóm Xuân Hiệp, phường Tịnh Biên, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang. Thấy Lực lượng công an đến, Tâm và

Nguyễn Thanh Phong bỏ chạy ra phía sau nhà, Tâm bị bắt giữ. Qua kiểm tra phòng ngủ của Tâm, phát hiện 01 bọc nilon trong suốt được hàn kín bên trong có chất rắn màu trắng nghi là ma túy, 01 bình hút bằng thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh bên trên bình hút, 02 cây kéo, 01 quẹt ga màu trắng bị bể không còn nguyên vẹn, 01 ống hút nhựa có cắt nhọn một đầu và 01 cái ly sành màu trắng. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Chí Tâm và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra xác định: Tinh thể rắn màu trắng trong bọc nilon trong suốt được hàn kín là ma tuý đá, do một người bạn tên Thi cho Tâm mang về để sử dụng. Ngày 19/11/2024, Tâm rủ Phong cùng sử dụng ma túy tại nhà, nhưng Phong không sử dụng, nên Tâm sử dụng một mình. Việc Tâm cất giấu ma túy trong nhà Phong không biết.

* Kết luận giám định số 1640/KLGT-PC09 (MT-GT) ngày 26/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1405 gam.

Cáo trạng số: 20/CT-VKSTB.HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên truy tố bị cáo Lê Chí Tâm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung vụ án và Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Lời khai của người làm chứng phù hợp nội dung vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Chí Tâm phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, xét về nhân thân, các bị cáo không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo và nhận tội.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định, dụng cụ sử dụng ma túy, vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong (Vụ số 1640/KL-KTHS ngày 26/11/2024) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tịnh Biên và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Bùi Tấn Thành bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, khối lượng 0,1145 gam; 01 (một) bình hút bằng thuỷ tinh có gắn nỏ thuỷ tinh trên bình hút; 02 (hai) cây kéo bằng kim

loại màu trắng; 01 (một) quẹt ga màu trắng bị bể không nguyên vẹn; 01 (một) ống hút nhựa có cắt nhọn một đầu; 01 (một) cái ly sành màu trắng;

Đối với người đàn ông tên Thi là người đã đưa ma túy cho bị cáo Tâm, chưa xác định họ, tên, địa chỉ, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Đối với Nguyễn Thanh Phong không biết việc bị cáo Tâm mua và cất giấu ma túy nên cơ quan điều tra không khởi tố xử lý là có căn cứ.

Bị cáo thống nhất ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, đề nghị mức hình phạt, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng. Bị cáo không tranh luận, không bào chữa, ăn năn về hành vi vi phạm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện nên không đề cập xem xét.

[1.3] Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng ông Nguyễn Thanh Phong là người làm chứng vắng mặt. Xét, sự vắng mặt tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] Hành vi phạm tội:

Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên toà bị cáo Lê Chí Tâm đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố. Do đó, có đủ cơ sở kết luận

Ngày 19/11/2024 bị cáo Lê Chí Tâm có hành vi tàng trữ có hành vi tàng trữ **0,1405** (Không phẩy một bốn không năm gam) loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo Tâm tại phiên tòa với nội dung thể hiện tại Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu lập ngày 19/11/2024, Kết luận giám định số 1640/KLGT-PC09 (MT-GT) ngày 26/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 19/11/2024 kèm

tập bản ảnh hiện trường, lời khai của những người làm chứng cùng những nguồn chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp nhau về thời gian, địa điểm và diễn biến của sự việc như nội dung vụ án đã nêu.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm móng làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm trực tiếp quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa. Xét việc buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn là cần thiết.

[2.2] Xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định khoản tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét trong quá trình lượng hình.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không có nghề nghiệp ổn định, xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[2.4] Xử lý vật chứng: hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định, dụng cụ sử dụng ma túy, vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong (Vụ số 1640/KL-KTHS ngày 26/11/2024) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tịnh Biên và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Bùi Tấn Thành. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, khối lượng 0,1145g. 01 (một) bình hút bằng thuỷ tinh có gắn nỏ thuỷ tinh trên bình hút; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) quẹt ga màu trắng bị bể không nguyên vẹn; 01 (một) ống hút nhựa có cắt nhọn một đầu; 01 (một) cái ly sành màu trắng;

[3] Vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Thi chưa xác định họ, tên, địa chỉ, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thanh Phong ở chung phòng ngủ với bị cáo Tâm, nhưng Phong không sử dụng ma túy và không biết Tâm có cất giấu ma túy trong phòng. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tịnh Biên không quy kết trách nhiệm đối với Phong là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Chí Tâm phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Chí Tâm: 02 (hai) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 20/11/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự;

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong (Vụ số 1640/KL-KTHS ngày 26/11/2024) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tịnh Biên và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Bùi Tấn Thành. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, khối lượng 0,1145g.

+ 01 (một) bình hút bằng thuỷ tinh có gắn nỏ thuỷ tinh trên bình hút; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) quẹt ga màu trắng bị bể không nguyên vẹn; 01 (một) ống hút nhựa có cắt nhọn một đầu; 01 (một) cái ly sành màu trắng;

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 04/KVC ngày 11/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tịnh Biên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên).

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo Lê Chí Tâm phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Chí Tâm được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- VKSND TX. Tịnh Biên (2);
- Phân trại tạm giam khu vực Tịnh Biên (2)
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thị xã Tịnh Biên (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Những người tham gia tố tụng;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Minh Trang

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2025/TB-TA	*Tịnh Biên, ngày 23 tháng 5 năm 2025.*

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2025/HS-ST của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang có lỗi chính tả cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung:

1. Tại dòng 11 từ dưới lêng trang 01 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

"…bị bắt tạm giam từ ngày 20/11/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.…"

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

"… bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa."

2. Tại dòng 15 từ dưới lên trang 05 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

"…Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 20/11/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án..."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

"…Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 19/11/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Nơi nhận: - TAND tỉnh An Giang (1); - Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1); - VKSND TX. Tịnh Biên (2); - Phân trại tạm giam khu vực Tịnh Biên (2) - Phòng hồ sơ (1); - Chi cục THADS thị xã Tịnh Biên (1); - Bộ phận THA Tòa án (1); - Những người tham gia tố tụng; - Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú; - Lưu hồ sơ (1); - Lưu văn phòng (1).	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** **Nguyễn Thị Minh Trang**